

## LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

*Bài 19 - Phần VI-B - Sự mâu nhiệm về các tạo vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong ngày thứ Sáu.*

Chúng ta tiếp tục suy gẫm những sự mâu nhiệm trong Lời của Đức Chúa Trời, về những công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm *trong ngày thứ Sáu* của cuộc sáng thế.

Sáng thế ký 1:24-31: Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Đất phải sanh các vật sống tùy theo loại, tức súc vật, côn trùng, và thú rừng, đều tùy theo loại; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời làm nên các loài thú rừng tùy theo loại, súc vật tùy theo loại, và các côn trùng trên đất tùy theo loại, Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Đức Chúa Trời phán rằng: **Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.** Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.** Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Này, Ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người.** Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì Ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. **Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản King James version chép: <sup>24</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let the earth<sup>H776</sup> bring<sup>H3318</sup> forth<sup>H3318</sup> the living<sup>H2416</sup> creature<sup>H5315</sup> after his kind<sup>H4327</sup>, cattle<sup>H929</sup>, and creeping<sup>H7431</sup> thing, and beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup> after his kind<sup>H4327</sup>; and it was so<sup>H3651</sup>. <sup>25</sup>And God<sup>H430</sup> made<sup>H6213</sup> the beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup> after his kind<sup>H4327</sup>, and cattle<sup>H929</sup> after their kind<sup>H4327</sup>, and every<sup>H3605</sup> thing that creepeth<sup>H7431</sup> upon the earth<sup>H127</sup> after his kind<sup>H4327</sup>: and God<sup>H430</sup> saw<sup>H7200</sup> that it was good<sup>H2896</sup>. <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. <sup>27</sup>So God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> man<sup>H120</sup> in his own image<sup>H6754</sup>, in the image<sup>H6754</sup> of God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> he him; male<sup>H2145</sup> and female<sup>H5347</sup> created<sup>H1254</sup> he them. <sup>28</sup>And God<sup>H430</sup> blessed<sup>H1288</sup> them, and God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup> unto them, Be fruitful<sup>H6509</sup>, and multiply<sup>H7235</sup>, and replenish<sup>H4390</sup> the earth<sup>H776</sup>, and subdue<sup>H3533</sup> it: and have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over every<sup>H3605</sup> living<sup>H2416</sup> thing that moveth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. <sup>29</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Behold<sup>H2009</sup>, I have given<sup>H5414</sup> you every<sup>H3605</sup> herb<sup>H6212</sup> bearing<sup>H2232</sup> seed<sup>H2233</sup>, which<sup>H834</sup> is upon the face<sup>H6440</sup> of all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and every<sup>H3605</sup> tree<sup>H6086</sup>, in the which<sup>H834</sup> is the fruit<sup>H6529</sup> of a tree<sup>H6086</sup> yielding<sup>H2232</sup> seed<sup>H2233</sup>; to you it shall be for meat<sup>H402</sup>. <sup>30</sup>And to every<sup>H3605</sup> beast<sup>H2416</sup> of the earth<sup>H776</sup>, and to every<sup>H3605</sup> fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and to every<sup>H3605</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>, wherein<sup>H834</sup> there is life<sup>H2416</sup>, I have given every<sup>H3605</sup> green<sup>H3418</sup> herb<sup>H6212</sup> for meat<sup>H402</sup>: and it was so<sup>H3651</sup>. <sup>31</sup>And God<sup>H430</sup> saw<sup>H7200</sup> every<sup>H3605</sup> thing that he had made<sup>H6213</sup>, and, behold<sup>H2009</sup>, it was very<sup>H3966</sup> good<sup>H2896</sup>. And the evening<sup>H6153</sup> and the morning<sup>H1242</sup> were the sixth<sup>H8345</sup> day<sup>H3117</sup>.

Trong bài trước (*Bài 18 - Phần VI-A*) chúng ta đã được Lời Chúa tỏ cho biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên **loài người** theo ảnh tượng của chính Ngài, để kế tự Ngài trong sự cai trị muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên ở trên đất này và chúng ta cũng được biết điều kiện loài người phải đạt cho được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời, đó là chỉ khi nào loài người đạt tiêu chuẩn giống hệt như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thì **loài người** mới được hưởng quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị các công việc do tay Đức Chúa Trời tạo nên, như Kinh-Thánh đã chép:

Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng.** Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa

làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Trong câu 4 trên tại phần b, cho đến hết câu 8, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cảnh báo trước về sự Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, sẽ đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, đó là: Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lội đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Bản King James version chép: and the son<sup>H1121</sup> of man<sup>H120</sup>, that thou visitest him? For thou hast made him a little lower than the angels, and hast crowned him with glory and honour. Thou madest him to have dominion over the works of thy hands; thou hast put all *things* under his feet: All sheep and oxen, yea, and the beasts of the field; The fowl of the air, and the fish of the sea, *and whatsoever* passeth through the paths of the seas.

Chữ con loài người - the son<sup>H1121</sup> of man<sup>H120</sup> (*con trai của loài người*) chép trong câu 4 trên, đó là chữ **בן**-ben, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה**-banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi, người ta; để xây dựng, để xây dựng lại, để thành lập, để thiết lập, làm cho vững lập, để xây dựng lại, để xây dựng lại lần nữa, để sửa chữa, để sanh sản con cái, khiến cho người đàn bà son sẻ trở thành mẹ của một gia đình thông qua con cái của người vợ lẽ (hoặc nàng hầu);*

Lời tiên tri này nói về sự son sẻ thuộc linh mà dân Y-sơ-ra-ên vốn được ví là người vợ được cưới chính thức cho Đức Giê-hô-va, nhưng sự vô tín của các thầy tế lễ, của các thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không biết luật pháp của Đức Chúa Trời mình, nên họ đã không thể sanh bông trái cho Đức Giê-hô-va, nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên đã không làm cho Danh Đức Giê-hô-va được vinh hiển trước các dân ngoại, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã ban ân điển của Ngài cho dân ngoại thông qua Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, hầu cho dân này sẽ sanh bông trái cho Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là dâng sự vinh hiển cho Danh Đức Giê-Hô-Va.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa trong Kinh-thánh đã chép gì về Lẽ thật này.

**Giê-rê-mi 31:27-36:** Đức Giê-hô-va phán: **Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lấy giống người và giống thú vật mà gieo nơi nhà Y-sơ-ra-ên và nhà Giu-đa. Như Ta đã canh giữ chúng nó đặng nhỏ, phá, đổ, diệt và làm khốn khổ thể nào, thì Ta cũng sẽ canh giữ để dựng và trồng thể ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy. Trong những ngày đó, người ta sẽ không còn nói: Ông cha ăn trái nho chua mà con cháu phải ghê răng. Nhưng mỗi người sẽ chết vì sự gian ác mình; hễ ai ăn trái nho chua, thì nấy phải ghê răng vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dẫu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nổi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Đức Giê-hô-va đã phán về thời kỳ Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã hứa rằng, Ngài sẽ đặt luật pháp của Ngài vào trong lòng, nghĩa là nơi linh hồn của những người sẽ tin đến Danh Ngài, thời kỳ đó được chép là **ngày đến**, tức là sau khi Đức Chúa Jêsus Christ đã làm xong công việc mà Đức Chúa Cha đã giao phó cho.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán vì về Lẽ thật này:

Ma-thi-ơ 21:28-43: Các người nghĩ làm sao? Một người kia có hai đứa con trai; nói cùng đứa thứ nhất, mà rằng: Con ơi, bữa nay con hãy ra làm vườn nho. Đứa ấy thưa rằng: Vâng; rồi không đi. Đoạn, người cha đi đến đứa thứ hai, cũng bảo như vậy. Đứa này thưa rằng: Tôi không muốn đi. Nhưng sau ăn năn, rồi đi. Trong hai con trai đó, đứa nào làm theo ý muốn của cha? Họ đáp rằng: Đứa thứ hai. Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, những kẻ thâm thuế và phường điếm sẽ được vào nước Đức Chúa Trời trước các người. Vì Giăng đã theo đường công bình đến cùng các người, nhưng các người không tin, còn những kẻ thâm thuế và phường điếm đã tin người; và các người, khi đã thấy điều ấy, sau cũng không ăn năn đặng tin người. Hãy nghe lời ví dụ khác. Có người chủ nhà kia, trồng một vườn nho, rào chung quanh, ở trong đào một cái hầm ép rượu, và cất một cái tháp; rồi cho những kẻ trồng nho mướn, và đi qua xứ khác. Đến mùa hái trái, người chủ sai đầy tớ đến cùng bọn trồng nho, đặng thu hoa lợi. Bọn trồng nho bắt các đầy tớ, đánh người này, giết người kia, và ném đá người nọ. Người chủ lại sai đầy tớ khác đông hơn khi trước; thì họ cũng đối đãi một cách. Sau hết, người chủ sai chính con trai mình đến cùng họ, vì nói rằng: Chúng nó sẽ kính trọng con ta. Nhưng khi bọn trồng nho thấy con đó, thì nói với nhau rằng: Người này là kẻ kế tự đây; hê! hãy giết nó đi, và chiếm lấy phần gia tài nó. Họ bèn bắt con ấy, quăng ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy, khi người chủ vườn nho đến, thì sẽ xử với bọn làm vườn ấy thế nào? Chúng trả lời rằng: Người chủ sẽ diệt đồ hung ác ấy cách khổ sở, và cho bọn trồng nho khác mướn vườn ấy, là kẻ sẽ nộp hoa lợi lúc đến mùa. Đức Chúa Jê-sus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh: Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó.

Trở lại với Lời của Đức Chúa Trời chép về công việc Ngài đã làm trong ngày thứ sáu của cuộc sáng thế, thì từ câu 24 đến câu 25 là tổng thể công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ sáu này, nhưng theo như Lời Chúa đã chép, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, tức là Đức Chúa Trời đã tạo nên A-đam trước hết, rồi sau khi A-đam đã được tạo nên giống hệt như Đức Chúa Trời rồi, thì Đức Chúa Trời mới tạo nên các loài thú đồng và Đức Chúa Trời dẫn các loài đó đến cho A-đam đặt tên cho các loài đó, như Kinh-thánh đã chép:

Sáng thế ký 2:18-23: Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán rằng: Loài người ở một mình thì không tốt; Ta sẽ làm nên một kẻ giúp đỡ giống như nó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời lấy đất nắn nên các loài thú đồng, các loài chim trời, rồi dẫn đến trước mặt A-đam đặng thử xem người đặt tên chúng nó làm sao, hầu cho tên nào A-đam đặt cho mỗi vật sống, đều thành tên riêng cho nó. A-đam đặt tên các loài súc vật, các loài chim trời cùng các loài thú đồng; nhưng về phần A-đam, thì chẳng tìm được một ai giúp đỡ giống như mình hết. Giê-hô-va Đức Chúa Trời làm cho A-đam ngủ mê, bèn lấy một xương sườn, rồi lấp thịt thế vào. Giê-hô-va Đức Chúa Trời dùng xương sườn đã lấy nơi A-đam làm nên một người nữ, đưa đến cùng A-đam. A-đam nói rằng: Người này là xương bởi xương tôi, thịt bởi thịt tôi mà ra. Người này sẽ được gọi là người nữ, vì nó do nơi người nam mà có.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với phần Đức Chúa Trời tạo nên loài người, tức là tạo nên A-đam.

Sáng thế ký 1:26-27: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình của chúng Ta và theo ảnh của chúng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.

Bản King James version chép: <sup>26</sup>And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>. <sup>27</sup>So God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> man<sup>H120</sup> in his own image<sup>H6754</sup>, in the image<sup>H6754</sup> of God<sup>H430</sup> created<sup>H1254</sup> he him; male<sup>H2145</sup> and female<sup>H5347</sup> created<sup>H1254</sup> he them.

Theo nguyên văn, bản King James version dịch sát nghĩa với bản gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu 26 và câu 27 trên có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo hình ảnh của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên các loài cá của biển, cùng trên các loài chim bay trên trời cùng trên các loài thú đồng trên khắp cả đất, cùng trên các loài vật bò sát hay bò trên*

*mặt đất. Vậy, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo hình ảnh của chính Ngài, trong hình ảnh của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên người nam cùng người nữ, Ngài tạo nên giống đực và giống cái;*

Chữ **Đức Chúa Trời - God**<sup>H430</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **אֱלֹהִים** - 'elohiym, số 430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng cai trị, Quan án, Thẩm phán, Đấng Thánh, Đấng toàn năng;*

Chữ **phán rằng - said**<sup>H559</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **אָמַר** - 'amar, số 559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời nói, tiếng nói, sự truyền lệnh, sự tỏ ra, sự tuyên bố, công bố, lời hứa, sự khẳng định, xác nhận;*

Chữ **làm nên - make**<sup>H6213</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **עָשָׂה** - 'asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm ra, chế tạo, tạo thành, rập theo khuôn mẫu, thực hiện, hoàn thành;*

Chữ **loài người - man**<sup>H120</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **אָדָם** - 'adam, số 120 ra từ chữ **אָדָם** - 'adam, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *loài người, người nam, sự đở ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho đỏ,*

Chữ **ảnh tượng - image**<sup>H6754</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **צֶלֶם** - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình ảnh, vật giống hệt như bản gốc, hiện thân của,*

Bản dịch tiếng Việt đã không dịch đúng với nguyên bản của Kinh-Thánh, nên không có chữ *giống hệt như - likeness*<sup>H1823</sup>, mà chỉ dùng chữ *như* (trong câu 26). Nguyên văn chép là *sự giống hệt - likeness*<sup>H1823</sup>, đó là chữ **דְמוּת** - demuwth, số 1823 ra từ chữ **דָּמָה** - damah, số 1819 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giống hệt như tạc, bản sao từ bản chính, sự giống nhau, là hình ảnh của;*

Chữ **quản trị - dominion**<sup>H7287</sup> chép trong câu 26 trên, đó là chữ **רָדָה** - radah, số 7287 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền cai trị, quyền thống trị, quyền chinh phục, quyền chi phối, quyền vượt cao hơn hẳn, quyền vượt trội, quyền giày đạp, quyền nô dịch hóa, quyền ngự trị;*

Chữ **dựng nên - created**<sup>H1254</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ **בָּרָא** - bara', số 1254 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã tạo nên, đã tạo thành, đã nắn thành, đã chế thành, đã sáng tạo, đã sắp đặt, đã thể hiện ra, đã phong chức cho, đã lựa chọn, đã kén chọn, đã sai phái đi;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **người nam - male**<sup>H2145</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ **זָכָר** - zakar, số 2145 ra từ chữ **זָכָר** - zakaw-kar, số 2142 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đàn ông, con trai, giống đực; để ghi nhớ, để gọi tên, để nhắc cho nhớ, để gọi cho nhớ lại, để nhắc tới, để đề cập đến, để ghi nhận;*

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **người nữ - female**<sup>H5347</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ **נֶקֶבָה** - neqebah, số 5347 ra từ chữ **נֶקֶבָה** - naqab, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người nữ, đàn bà, con gái, giống cái; để châm, để chích, để chọc, để khoét lỗ, để đục lỗ, để đâm thủng, để chọc thủng xuyên qua, để làm buồn, để chỉ định, sự đau nhói, bị chỉ trích, để xác định, để bỏ nhiệm, bị nguyên rủa, bị báng bổ, bị lãng mạ;*

Chúng ta vừa điếm qua từng chi tiết về cấu tạo của loài người (linh hồn) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên, để khi loài người đã được tạo nên theo đúng tiêu chuẩn là *giống hệt như Đức Chúa Trời*, thì bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ trao cho loài người quyền quản trị các công việc do tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên ở trên đất này.

Như vậy, Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của miệng Ngài mà phán Lời của Ngài ra muôn vật theo ý Ngài muốn và loài người đã được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp, là con đường, là thần linh và sự sống của loài người.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng của loài người và sự sáng này được gọi là sự sáng thật, nghĩa là hằng còn đến muôn đời.

Lời Chúa đã chép về cấu tạo của loài người, tức là linh hồn, là linh tánh của loài người như sau:

**Gióp 32:8:** Nhưng có thần linh ở trong loài người, và hơi thở của Đấng Toàn năng cho chúng sự khôn sáng.

**Gióp 33:4:** Thần Đức Chúa Trời đã sáng tạo tôi, hơi thở của Đấng Toàn năng ban cho tôi sự sống.

**Thi Thiên 33:6:** Các tầng trời được làm nên bởi Lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có.

**Châm ngôn 20:27:** Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va, dò thấu các nơi ẩn bí của lòng.

Chữ **linh tánh** - **The spirit**<sup>H5397</sup> chép trong câu 27 trên, đó là chữ **נְשָׁמָה** - **neshamah**, số 5397, ra từ chữ **נָשַׁם** - **nasham**, số 5395 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hơi thở (của Đức Chúa Trời), thần linh, linh hồn;**

Chúng ta đang học để hiểu biết công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm trong ngày thứ sáu của cuộc sáng thế, mà trọng tâm trong các công việc mà Đức Giê-hô-va đã làm trong sáu ngày của cuộc sáng thế, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, để từ giữa loài người được sanh ra và sống trên trái đất này, nghĩa là từ trong hết thảy **loài người** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và được sanh sản đầy dẫy trên đất này theo tiêu chuẩn giống hệt như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ. Như vậy, chúng ta phải nhận biết ý nghĩa mẫu nhiệm về loài người ra từ A-đam mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên và được gọi là loài người, mà Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh ấy là chép về loài người chúng ta.

Chữ **loài người** - **man**<sup>H120</sup> chép trong Sáng thế ký đoạn 1 câu 26, đó là chữ **אָדָם** - **‘adam**, số 120 ra từ chữ **אָדָם** - **‘adam**, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **loài người, người nam, sự đở ửng, sự hồng hào, sự khoẻ mạnh, để trở nên đỏ, để tỏ ra màu đỏ, để bày tỏ huyết trên mặt, để nhuộm đỏ, để cọ xát cho đỏ;**

Danh xưng - tên gọi, có nghĩa là **uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng** và như vậy, chúng ta có thể thấy ngay từ lúc ban đầu, trước khi loài người được tạo nên trên đất này, trong sự Khôn ngoan và sự Mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải trải qua mọi sự thử thách, hầu cho từ trong hết thảy loài người được tạo nên và được sanh sản ra đầy dẫy trên đất này mà Ngài tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, tức là những linh hồn nào thắng được hết thảy những sự cám dỗ, những sự thử thách mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải trải qua, sẽ được chọn là một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Chúng ta có thể thấy rõ điều kiện này qua Lời Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và với dân Y-sơ-ra-ên.

**Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các ngươi trên cánh chim đại bàng làm sao (eagles' wings), và dẫn các ngươi đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng Lời Ta và giữ sự giao ước của Ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Căn cứ vào danh (tên) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt cho **loài người** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ mà chúng ta được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết loài người (A-đam) vốn được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng loài người sẽ sa ngã, sẽ chết, nếu loài người bỏ Lời của Đức Chúa Trời mà chiều theo ý muốn của xác thịt mình, như Kinh-Thánh đã chép:

**Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các ngươi là thần, Hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một (trong các) quan trưởng.**

Bản King James version chép: **I have said<sup>H559</sup>, Ye are gods<sup>H430</sup>; and all<sup>H3605</sup> of you are children<sup>H1121</sup> of the most<sup>H5945</sup> High<sup>H5945</sup>. But ye shall die<sup>H4191</sup> like men<sup>H120</sup>, and fall<sup>H5307</sup> like one<sup>H259</sup> of the princes<sup>H8269</sup>.**

Chữ **con trai** - **children**<sup>H1121</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ **בָּנִים** - **bên**, số 1121 ra từ chữ **בָּנָה** - **bânâh**, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **con trai, con cái, dòng dõi; để xây dựng, để sanh sản con cái, để thiết lập, để tạo nên, để sửa chữa;**

Chữ **chết** - **die**<sup>H4191</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **מוּת** - **muth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chết, bị giết chết (thân thể xác thịt), bị huỷ diệt, bị làm cho chết;**

Chữ **sa ngã** - **fall**<sup>H5307</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **נָפַל** - **nâphal**, số 5307 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự sa ngã, sự sụp đổ, sự sa sút, sự bị mất địa vị, sự bị phá đổ, sự bị đập đổ, bị quăng xuống, bị phán xét;**

Chữ **quan trưởng** - **the princes**<sup>H8269</sup> chép trong câu 7 trên, đó là chữ **סָר** - **sar**, số 8269 ra từ chữ **סָרַר** - **sârar**, số 8323 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người đứng đầu trong hàng ngũ, người lãnh đạo, kẻ thống trị, người quản lý, hoàng tử, kẻ tự xưng là ông hoàng;**

Chữ **quan trưởng** mà Lời Chúa đã chép trong câu 7 trên là nói về Lucifer, một chê-ru-bin vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên và xúc dầu cho để phụ trách, sử dụng các nhạc cụ để thờ phượng Đức Chúa Trời nơi thiên đàng, mà ý nghĩa của chữ **quan trưởng** này được tỏ ra với ý nghĩa của một ngôi sao mang tên sao

Mai, theo cách hiểu của loài người là một ngôi sao mà người ta có thể nhìn thấy lúc buổi sáng sớm, là biểu tượng của sự sáng láng được dựng nên lúc ban đầu của thời gian. Thế nhưng chê-ru-bin này đã nhìn vào sự vinh hiển mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho đó mà dấy mình kiêu ngạo, muốn tạo cho mình một vương quốc giống như Đức Chúa Trời và sự kiêu ngạo đó đã khiến cho thiên sứ này sa ngã, như Lời Chúa đã chép:

**Ê-xê-chi-ên 28:12-19: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trống cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sấm sẩn rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; Ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy Ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, Ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; Ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và Ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thảy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kia, người đã trở nên một cơ kinh khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.**

Trở lại với Lời Chúa chép trong Thi-Thiên 82 nói về sự loài người sẽ sa ngã *như một trong các quan trưởng theo bản King James version, là bản dịch sát nghĩa với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ*, thì loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên giống hệt như ảnh tượng của Ngài, nhưng loài người đã sa ngã như Lời Đức Chúa Trời đã chép, đó là A-đam đã nghe theo lời vợ của mình, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn, vì chắc Ê-va đã nói lại với A-đam về sự con rắn đã nói với người về việc, nếu loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì mắt loài người sẽ mở ra, biết điều thiện và điều ác như Đức Chúa Trời và như vậy, A-đam đã được biết Ê-va đã nghe con rắn nói, nhưng người đã không ngăn cản Ê-va khi thấy Ê-va hái trái của cây mà Đức Chúa Trời đã cấm loài người ăn, nghĩa là A-đam cũng muốn con mắt của người được mở ra mà được biết điều thiện và điều ác như Đức Chúa Trời. Chính tư tưởng, ý muốn của A-đam đã khiến người không ngăn cản Ê-va hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và chính A-đam cũng giơ tay ra nhận lấy trái của cây biết điều thiện và điều ác từ tay của Ê-va và người cũng ăn nữa.

Khi Ê-va hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và đưa cho A-đam, Kinh-Thánh không hề chép là Ê-va có nói gì với A-đam, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét A-đam (sau khi loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và trở nên lỗ ló) rằng: **“Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đồ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.”** (Sáng thế ký 3:17-19).

Như vậy là A-đam đã được biết việc con rắn có nói với Ê-va và Ê-va đã nói cho A-đam biết, nhưng A-đam đã nghe theo lời của vợ mình, là người được tạo nên bởi xương và thịt của A-đam. Như vậy, Ê-va là bóng về thân thể xác thịt của loài người và nếu linh hồn loài người chiều theo ý tưởng của xác thịt mình, mà bỏ Lời của Đức Chúa Trời, thì linh hồn loài người đã phạm tội và sa ngã như Lucifer (Sa-tan) và chết như A-đam vậy.

Trong hết thảy các ngành, nghề, các công việc của loài người xác thịt làm ra ở trên đất này, người ta đều kinh nghiệm được những sự thất bại và qua những sự thất bại đó mà người ta biết rút ra những kinh nghiệm về sau, để tránh sự thất bại và người ta biết dạy dỗ con cháu, đồng dỗi mình những sự mà người ta đã kinh nghiệm được đó, hầu cho con cháu, đồng dỗi mình không bị thất bại. Cũng một lẽ ấy, mọi người tin Chúa cũng phải nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh để nhận biết những sự đã xảy đến với loài người, hầu cho nhận biết được ý muốn tốt lành của Đức Chúa Trời dành cho loài người, qua việc Ngài ban cuốn sách Luật pháp của Ngài cho Môi-se, để qua Môi-se mà cuốn sách Luật pháp đó được chép xuống để lưu truyền trải các đời, để dạy dỗ loài người nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời, mà noi theo, hầu cho được sự sống và sẽ được sự sống đời đời, nếu loài người tiếp tục noi theo Lời của Đức Chúa Trời.

Phục truyền luật lệ ký 4:1-10: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các người; hãy làm theo, để các người được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các người ban cho các người nhận được. Các người chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người mà ta đã truyền. Nhân dịp của Ba-anh-Phê-o, mắt các người đã thấy điều Đức Giê-hô-va đã làm; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người có diệt khỏi giữa người mọi kẻ tin theo Ba-anh-Phê-o. Còn các người, là những kẻ vẫn theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, ngày nay hết thảy còn sống. Nay đây, ta đã dạy các người những mạng lệnh và luật lệ y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta đã phán dặn ta, để các người làm theo ở giữa xứ mình sẽ vào đặng nhận lấy. Vậy, các người phải giữ làm theo các mạng lệnh và luật lệ này; vì ấy là sự khôn ngoan và sự thông sáng của các người trước mặt các dân tộc; họ nghe nói về các luật lệ này, sẽ nói rằng: Dân này là một dân khôn ngoan và thông sáng không hai! Và chẳng, há có dân lớn nào mà có các thần mình gần như chúng ta có Giê-hô-va Đức Chúa Trời gần chúng ta, mọi khi chúng ta cầu khẩn Ngài chẳng? Lại, há có nước lớn nào có những mạng lệnh và luật lệ công bình như cả luật pháp này, mà ngày nay ta đặt trước mặt các người chẳng? Chỉ hãy giữ lấy người, lo canh cẩn thận linh hồn mình, e người quên những điều mà mắt mình đã thấy, hầu cho chẳng một ngày nào của đời người những điều đó lìa khỏi lòng người: phải dạy cho các con và cháu người. Hãy nhớ ngày người châu Giê-hô-va Đức Chúa Trời người tại Hô-rếp, khi Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hãy nhóm hiệp dân sự để Ta khiến chúng nghe Lời Ta, hầu cho tập kính sợ Ta đang lúc họ còn sống nơi thế thượng, và dạy Lời đó cho con cái mình.

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ Ta, đã chết; bây giờ người và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, đặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các người đạp đến, thì Ta ban cho các người, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các người sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời người sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt người. Ta sẽ ở cùng người như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì người sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thảy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ của Ta, đã truyền cho người; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ người đi đâu cũng đều được thạnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn người sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người trong mọi nơi người đi.

Chúng ta đang học và suy gẫm công việc của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà Ngài đã làm trong ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, mà trọng tâm của các công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã làm từ ngày thứ Nhất cho tới ngày thứ Năm của cuộc sáng thế, đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường sống để phục vụ cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, như Lời Chúa đã chép rõ ràng, khi kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ này đã hoàn thành, thì hết thảy mọi sự thuộc về môi trường đặc biệt này sẽ không còn nữa, như Lời Chúa đã chép:

Khải huyền 20:1-15 > 21:1-5: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jê-sus và vì Lời của Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi

ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, Sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa. Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới; vì trời thứ nhất và đất thứ nhất đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa. Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang sức cho chồng mình. Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng: này, đền tạm (*nơi cư ngụ*) của Đức Chúa Trời ở giữa loài người! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng. Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than khóc, kêu ca, hay là đau đớn nữa; vì những sự thứ nhất đã qua rồi. Đấng ngự trên ngai phán rằng: Này, Ta làm mới lại hết thủy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều là thật và trung thực - *Write: for these words are true and faithful.*

Kinh-Thánh cũng chép rõ trách nhiệm của loài người đối với các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, đó là:

Thi-Thiên 40:1-17: Tôi nhịn nhục trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gớm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lầm người sẽ thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích của lễ thiêu hoặc của lễ chay; Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu chuộc của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và lẽ thật của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyện sự nhân từ và lẽ thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, nguyện chúng nó bị mắc cỡ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, nguyện chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyện chúng nó bị sững sờ vì cơ sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyện hết thủy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyện những người yêu mến sự cứu chuộc của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng nhớ đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trì hoãn.

Mọi người tin Chúa phải nhận biết rõ thân phận mình qua Lời của Đức Chúa Trời đã chép về mình, nghĩa là mỗi người phải nhận biết những sự yếu đuối, những sự hay chết và sự bất toàn của thân thể xác thịt mình, cùng nhận biết linh hồn mình được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời hằng sống và từ lúc ban đầu đã được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng vì cơ tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Đức Chúa Trời tạo nên đất này, mà hết thủy linh hồn loài người đều thiếu mất sự vinh hiển, tức là sự sáng thật của Đức Chúa Trời. Chính vì sự thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời mà linh hồn loài người không đủ sức quản trị thân thể xác thịt mình, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết rõ những sự đó từ lúc ban đầu, nên sau cơn

nước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã khiến xảy ra để huỷ diệt loài người hung ác, nhưng Ngài đã để là cho Ngài tám người, đó là gia đình của Nô-ê, vì trong đời đó, Nô-ê là một người công bình và trọn vẹn, đồng đi cùng Đức Chúa Trời, đó là vì Đức Giê-Hô-Va muốn có một dòng dõi công bình cho Ngài được sanh ra và sống trên đất này. Dầu vậy, sau cơn nước lụt, khi Nô-ê dâng của lễ tạ ơn cho Đức Giê-Hô-Va, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban luật pháp của Ngài cho loài người và luật pháp đó là sự cứu chuộc loài người.

**Sáng thế ký 8:21-22: Nô-ê lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va. Người bắt các súc vật thanh sạch, các loài chim thanh sạch, bày của lễ thiêu dâng lên bàn thờ. Đức Giê-hô-va hưởng lấy mùi thơm và nghĩ thầm rằng: Ta chẳng vì loài người mà rửa sả đất nữa, vì tâm tánh loài người vẫn xấu xa từ khi còn tuổi trẻ; Ta cũng sẽ chẳng hành các vật sống như Ta đã làm. Hễ đất còn, thì mùa gieo giống cùng mùa gặt hái, lạnh và nóng, mùa hạ cùng mùa đông, ngày và đêm, chẳng bao giờ tuyệt được.**

Theo như Lời Đức Chúa Trời đã quyết định, thì còn một người được sanh ra trên trái đất này, thì luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) sẽ vẫn còn, để soi sáng loài người hầu cho nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình trước các tiêu chuẩn được chép trong năm sách của Môi-se mà tuân theo và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ căn cứ vào Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người mà đoán xét loài người. Mùa gieo giống là bóng về các kỳ Lời của Đức Chúa Trời được công bố, được rao giảng cho loài người được biết luật pháp của Đức Chúa Trời, mà luật pháp của Đức Chúa Trời là ý muốn của Đức Chúa Trời mà loài người phải nhận biết và làm theo. Mùa gặt hái là bóng về sự phán xét của Đức Chúa Trời đối với mọi linh hồn người ta, như Lời Chúa đã chép:

**Ma-thi-ơ 3:1-12: Lúc ấy, Giăng Báp-tít đến giảng đạo trong đồng vắng xứ Giu-đê, rằng: Các người phải ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần! Ấy là về Giăng Báp-tít mà đấng tiên tri Ê-sai đã báo trước rằng: Có tiếng kêu trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, Ban bằng các nẻo Ngài. Và Giăng mặc áo bằng lông lạc đà, buộc dây lưng bằng da; ăn, thì ăn những châu chấu và mật ong rừng. Bấy giờ, dân thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, và cả miền chung quanh sông Giô-đanh đều đến cùng người; và khi họ đã xưng tội mình rồi, thì chịu người làm phép báp-tem dưới sông Giô-đanh. Bởi Giăng thấy nhiều người dòng Pha-ri-si và Sa-đu-sê đến chịu phép báp-tem mình, thì bảo họ rằng: Hỡi dòng dõi rắn lục kia, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn giận ngày sau? Vậy, các người hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn, và đừng tự khoe rằng: Áp-ra-ham là tổ chúng ta; và ta nói cho các người rằng Đức Chúa Trời có thể khiến đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được. Bấy giờ cái búa đã để kể rẽ cây; vậy hễ cây nào không sanh trái tốt, thì sẽ phải đốn và chụm. Về phần ta, ta lấy nước mà làm phép báp-tem cho các người ăn năn; song Đấng đến sau ta có quyền phép hơn ta, ta không đáng xách giày Ngài. Ấy là Đấng sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa. Tay Ngài cầm nia mà dè thật sạch sân lúa mình và Ngài sẽ chứa lúa vào kho, còn rơm rạ thì đốt trong lửa chẳng hề tắt.**

Sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và khi dân Y-sơ-ra-ên đã đến đồng vắng Si-nai, dưới chân núi Hô-rếp, là núi của Đức Chúa Trời, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho họ và cũng tại đó, Đức Giê-Hô-Va cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng phán của Ngài, dù dân Y-sơ-ra-ên không hiểu, nhưng Môi-se hiểu được và Môi-se đã truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó là giá cứu chuộc loài người, và Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán đó là Giao-ước của Đức Chúa Trời lập với dân Y-sơ-ra-ên, cả dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt và dân Y-sơ-ra-ên thuộc linh trải các đời, cho tới khi tận thế, như Lời Chúa có chép:

**Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kiêu ngạo, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với quyết định của Đức Chúa Trời, khi Ngài phán về tiêu chuẩn cùng điều kiện mà loài người phải đạt, hầu cho loài người được hưởng quyền phép để kế tự Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 1:26: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình của chúng Ta và theo ảnh của chúng Ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất.**

Bản King James version chép: <sup>26</sup> **And God<sup>H430</sup> said<sup>H559</sup>, Let us make<sup>H6213</sup> man<sup>H120</sup> in our image<sup>H6754</sup>, after our likeness<sup>H1823</sup>: and let them have dominion<sup>H7287</sup> over the fish<sup>H1710</sup> of the sea<sup>H3220</sup>, and over the fowl<sup>H5775</sup> of the air<sup>H8064</sup>, and over the cattle<sup>H929</sup>, and over all<sup>H3605</sup> the earth<sup>H776</sup>, and over every<sup>H3605</sup> creeping<sup>H7431</sup> thing that creepeth<sup>H7430</sup> upon the earth<sup>H776</sup>.**

Theo nguyên văn Bản King James version dịch sát nghĩa với bản gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, thì câu 26 này có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán: Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo (trong) hình ảnh của Chúng Ta, sau khi đã trở nên giống như Chúng Ta, hãy ban cho họ quyền thống trị trên các loài cá của biển, cùng trên các loài chim trời cùng trên các loài thú đồng trên khắp cả đất, cùng trên các loài vật bò sát hay bò trên mặt đất.*

Theo Lẽ thật, thì chữ **ảnh tượng - image<sup>H6754</sup>** chép trong câu 26 trên, đó là chữ **צֶלֶם** - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình bóng, biểu tượng, sự giống hệt như, sự minh họa;*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về Lời của Đức Chúa Trời chép về Ngài:

Giăng 5:37-39: Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và Lời của Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.

Giăng 10:25-30: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các người, mà các người không tin; những việc Ta nhân Danh Cha Ta mà làm đều làm chứng cho Ta. Nhưng các người không tin Ta, vì các người chẳng phải là chiên của Ta. Chiên Ta nghe tiếng Ta, Ta quen nó, và nó theo Ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay Ta. Cha Ta là Đấng lớn hơn hết đã cho Ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một.

Giăng 14:6-21: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc của Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Giăng 15:26-27: Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các người đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.

Khải huyền 19:1-16: Sự đó đoạn, tôi nghe ở trên trời như có tiếng lớn của lũ đông lắm rằng: A-lê-lu-gia! Sự cứu chuộc, vinh hiển, quyền phép đều thuộc về Đức Chúa Trời chúng ta. Vì những sự phán xét của Ngài đều chân thật và công bình: Ngài đã đoán phạt đại dâm phụ nó lấy đều dâm loạn làm hư hỏng thế gian, và Ngài đã báo thù huyết của các tội tử Ngài đã bị tay con dâm phụ đó làm đổ ra. Chúng lại nói một lần thứ hai rằng: A-lê-lu-gia! Luồng khói nó bay lên đời đời. Hai mươi bốn trưởng lão cùng bốn con sanh vật bèn mọp xuống thờ lạy Đức Chúa Trời, là Đấng ngồi trên ngai, mà rằng: A-men, A-lê-lu-gia! Lại có tiếng từ ngai đến rằng: Hết thảy các người là tội tử Đức Chúa Trời chúng ta, vẫn kính sợ Ngài, nhỏ hay lớn, đều hãy ngợi khen Ngài! Đoạn, tôi lại nghe có tiếng như một đám đông vô số người, khác nào tiếng nước lớn hoặc như tiếng sấm dữ, mà rằng: A-lê-lu-gia! Vì Chúa là Đức Chúa Trời chúng

ta, là Đấng Toàn năng, đã cầm quyền cai trị. Chúng ta hãy hôn hờ vui mừng, tôn vinh Ngài; vì lễ cưới Chiên Con đã tới, và vợ Ngài đã sửa soạn, đã cho người được mặc áo sáng láng tinh sạch bằng vải gai mịn (vải gai mịn tức là công việc công bình của các thánh đồ). Thiên sứ phán cùng tôi rằng: **Hãy chép: Phước thay cho những kẻ được mời đến dự tiệc cưới Chiên Con! Người lại tiếp rằng: Đó là những Lời chân thật của Đức Chúa Trời. Tôi bèn gieo mình xuống dưới chân người đang thờ lạy; song người phán rằng: Hãy giữ lấy, đừng làm vậy; ta là bạn tôi tớ với người và với anh em người là người cùng giữ Lời chứng của Đức Chúa Jêsus. Người hãy thờ lạy Đức Chúa Trời. Vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là đại ý của lời tiên tri. Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tới và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng Đức Chúa Trời là Thần, nên không có một tạo vật nào có thể thấy được Đức Chúa Trời, mà chỉ có Đức Chúa Jêsus Christ, là Lời ra từ miệng của Đức Chúa Trời mới được thấy Đức Chúa Trời và làm chứng về Đức Chúa Trời cho hết thảy những linh hồn nào có đức tin đến Danh Ngài mà thôi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với môn đồ của Ngài về Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, cũng được gọi là Thánh-Linh của Đấng Christ, sẽ đến trên những người thuộc về Ngài và Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho những người thuộc về Ngài biết ảnh tượng của Đức Chúa Trời:

**Giăng 16:12-15: Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.**

Nếu chúng ta chú ý và suy gẫm kỹ các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì chúng ta sẽ nhận biết rằng, Đức Thánh-Linh chính là Đức Chúa Cha, Ngài là Đức Chúa Trời, Ngài là Thần Linh tối cao, tuyệt các thần, vì thế cho nên không có một thần nào có thể thấy được Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời đã dùng Lời phán ra từ miệng Ngài để giải bày chính Ngài cho những linh hồn nào kính sợ Ngài và yêu mến Lời của Ngài cho được biết Ngài. Như vậy, nếu linh hồn nào chưa được tái sinh, chưa nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì linh hồn đó không thể hiểu được những sự mâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, vì những sự mâu nhiệm đó là cao quá sức trí tưởng của loài người xác thịt.

Khi Đức Thánh-Linh đã được ban xuống cho các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với môn đồ của Ngài bắt đầu được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh và qua những sự tỏ ra đó mà chúng ta được biết ý nghĩa chữ **ảnh tượng** của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**2 Cô-rinh-tô 3:17-18: Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.**

Chữ **ảnh tượng** - the image<sup>G1504</sup> chép trong câu 18 trên, đó là chữ εἰκών - eikon, số 1504 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự giống hệt như, hình bóng về, sự đại diện cho;*

**2 Cô-rinh-tô 4:1-6: Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời của Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộng. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jêsus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jêsus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng**

chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ **ảnh tượng** - the image<sup>G1504</sup> chép trong câu 4 trên, đó là chữ εἰκών - eikon, số 1504 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự giống hệt như.., hình bóng về.., sự đại diện cho..;*

Ê-phê-sô 4:17-24: **Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lối người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dốt dằn, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.**

Bản King James version chép câu 24 trên như sau: <sup>24</sup> **And that ye put<sup>G1746</sup> on<sup>G1746</sup> the new<sup>G2537</sup> man<sup>G444</sup>, which<sup>G3588</sup> after<sup>G2596</sup> God<sup>G2316</sup> is created<sup>G2936</sup> in righteousness<sup>G1343</sup> and true<sup>G3588-G225</sup> holiness<sup>G3742</sup>.**

Chữ **giống như Đức Chúa Trời** - after<sup>G2596</sup> God<sup>G2316</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ κατά - kata, số 2596 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *“y theo, giống nhau, giống như,”*

Rất nhiều người tin Chúa, thậm chí là những người mang danh chức là người rao giảng Tin-Lành (nhưng không phải do Chúa chọn và chỉ định), đã ngộ nhận mà cho rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài, là Lời đã chép trong Kinh-Thánh để tạo nên loài người và Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh đó là Lẽ thật. Nguyên văn Lời Chúa trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ chép rõ là **tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va** (mà loài người chép lại thành văn tự, thì gọi là Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán) để tạo nên muôn vật, như có chép:

Thi-Thiên 33:9: **Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.**

Psalms 33:9: **For he spake, and it was done; he commanded, and it stood fast.**

Khi Đức Giê-Hô-Va nói Lời của Ngài ra để vật được tạo nên theo ý Ngài, thì không có một tạo vật nào được nghe tiếng của Ngài, cũng như không có một người nào được thấy quá trình thân thể xác thịt mình được hình thành trong lòng của mẹ mình cho đến khi người ấy được sanh ra, và người ta chỉ được biết qua các lời được chép xuống để mô tả lại quá trình hình thành đó mà thôi vậy.

Như vậy, các Lời của Đức Chúa Trời được chép xuống thành văn tự trong Kinh-Thánh thuật lại công việc của Đức Giê-Hô-Va tạo nên muôn vật, đó là sự làm chứng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, còn Lẽ thật, tức là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời sẽ chỉ được tỏ ra qua Đức Thánh-Linh mà thôi, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, khi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ đến, thì Ngài sẽ dẫn dắt những người thuộc về Ngài vào trong các Lẽ thật, nghĩa là thông qua Đức Thánh-Linh mà linh hồn người tin Chúa mới được nghe và được hiểu biết Lẽ thật, là những sự mẫu nhiệm mà Luật pháp văn tự chép trong Kinh-Thánh đó làm chứng cho. Cũng một lẽ đó, vì các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không làm trọn phần công việc mình, nên dân Y-sơ-ra-ên không biết luật pháp của Đức Chúa Trời và vì không biết luật pháp của Đức Chúa Trời thì họ không thể biết Lẽ thật có trong Luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh, nên Đức Chúa Jêsus Christ phải đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật (Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời), như Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-lát, khi người đó hỏi Chúa Jêsus có phải Ngài là vua?

Giăng 18:37: **Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Này, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.**

Vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời hằng sống và bền vững của Ngài để tạo nên muôn vật, mà trong muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên ở trên đất này, có loài người (linh hồn loài người) chúng ta, nên để phục hồi sự sống cho linh hồn loài người, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng ban cho loài người chúng ta còn đường dẫn linh hồn chúng ta đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc linh hồn loài người, mà con đường đó là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là ban cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se. Như vậy, hết thảy loài người được sanh ra và sống trên trái đất này, đều phải bước đi trên con đường (Luật pháp) này và tự mỗi người phải trả giá cho xứng đáng cho được hưởng giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, mà giá cứu chuộc sự sống cho loài người đó chính là huyết của Đức Chúa Jêsus Christ - Chiên Con của Đức Chúa Trời chí cao. Ngoài Đức Chúa Jêsus Christ ra, loài người không có một con đường nào khác để

loài người nhờ đó mà được cứu chuộc sự sống mình.

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên thuộc linh, chứ không phải là dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, vì ý nghĩa theo lẽ thật của danh Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, đó là chữ יִסְרָאֵל - Yisra'el, số 3478 ra từ chữ סָרַח - sarah, số 8280 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **người sẽ được cai trị như Đức Chúa Trời, người có quyền phép như của con Vua;**

Sự linh hồn người tin Chúa phải trả giá xứng đáng cho được sự cứu chuộc linh hồn mình, đã được Đức Giê-Hô-Va phán, trong ngày Ngài phán xét A-đam, khi người đã phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

**Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây Ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với linh hồn A-đam, chứ Ngài không phán với thân thể xác thịt của A-đam, vì xác thịt của loài người không nhận biết Đức Chúa Trời. Như vậy, chính linh hồn của mỗi người phải chịu khó nhọc trọn đời mình, nghĩa là linh hồn phải tranh chiến, phải đánh trận với chính bản ngã xác thịt mình, để nhận được bánh và nước hằng sống của Đức Chúa Trời, không phải chỉ một thời gian, mà là trọn đời linh hồn người ta còn sống trong thân thể xác thịt mình, thì linh hồn người ta phải đánh trận cho được sự cứu chuộc sự sống mình và linh hồn người ta phải cầm giữ sự cứu chuộc đó cho sự sống lại và sự sống đời đời của mình.

**Hê-bơ-rơ 10:16-31: Chúa phán: Đây là giao ước Ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp Ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi hễ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn dĩ vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về Ta; Ta sẽ báo ứng, ấy là Lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay!**

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về việc linh hồn loài người phải có trách nhiệm đối với sự sống của mình, đó là linh hồn người ta phải trỗi dậy, đánh trận với quyền lực của sự tối tăm đã cầm buộc thân thể xác thịt loài người kể từ khi A-đam phạm tội, hầu cho linh hồn người ta được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào và sự sáng đó chính là sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời, được thi hành qua Đức Chúa Jêsus Christ.

**Ê-sai 9:1-7: Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân này thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi**

không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngai, đặng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy! Chúa đã giáng một Lời trong Gia-cốp, và Lời ấy đổ xuống trên Y-sơ-ra-ên.

Ê-sai 60:1-22: Hãy dấy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Nay, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dấy lên trên người, vinh quang Ngai tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người. Hãy ngược mắt lên xung quanh người, và nhìn xem: họ nhóm lại hết thảy, và đến cùng người. Con trai người đến từ xa, con gái người sẽ được bông ảm trong cánh tay. Bấy giờ người sẽ thấy và được chói sáng, lòng người vừa rung động vừa nở nang; vì sự dư dật dưới biển sẽ trở đến cùng người, sự giàu có các nước sẽ đến với người. Muôn vàn lạc đà sẽ che khắp xứ người, cả đến lạc đà một gu ở Ma-đi-an và Ê-pha cũng vậy. Nay, hết thảy những người Sê-ba đem vàng và nhũ hương đến, và rao truyền lời ngợi khen Đức Giê-hô-va. Hết thảy bầy súc vật của Kê-đa sẽ nhóm lại nơi người, những chiên đực xứ Nê-ba-giốt sẽ làm của người dùng, dâng lên bàn thờ Ta làm một của lễ đẹp ý, nên Ta sẽ làm sáng nhà của sự vinh hiển Ta. Những kẻ bay như mây, giống chim bồ câu về cửa sổ mình, đó là ai? Các cù lao chắt sẽ trông đợi Ta, các tàu bè của Ta-rê-si trước nhất đem con trai người từ xa về, cùng với bạc vàng của họ, vì Danh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và vì Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, bởi Ngai đã làm vinh hiển người. Các người dân ngoại sẽ sửa xây thành người, các vua họ sẽ hầu việc người; vì khi Ta giận, có đánh người, nhưng nay Ta ra ơn thương xót người. Các cửa người sẽ mở luôn, ngày đêm đều không đóng, hầu cho người ta đem của báu các nước đến cho người, và dẫn các vua đến làm phu tù. Vì dân và nước nào chẳng thần phục người thì sẽ bị diệt vong. Những nước đó sẽ bị hoang vu cả. Những cây tùng, cây sam, cây hoàng dương vốn là sự vinh hiển của Li-ban, sẽ cùng nhau bị đem đến cho người để trang hoàng nơi thánh Ta. Ta sẽ làm cho chỗ Ta đặt chân được vinh hiển. Các con trai của những kẻ ức hiếp người sẽ cúi đầu đến cùng người; mọi kẻ vốn khinh dể người sẽ quỳ lạy nơi bàn chân người. Người sẽ được xưng là Thành của Đức Giê-hô-va, là Si-ôn của Đấng Thánh Y-sơ-ra-ên. Xưa kia người đã bị bỏ, bị ghét, đến nỗi không ai đi qua giữa người, Ta sẽ làm cho người nên cao trọng đời đời, nên sự vui mừng của nhiều đời. Người sẽ hút sữa của các nước; bú vú của các vua; người sẽ biết Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu người, Đấng Chuộc người, và là Đấng Toàn năng của Gia-cốp. Ta sẽ ban vàng thay cho đồng, ban bạc thay cho sắt, ban đồng thay cho gỗ, ban sắt thay cho đá. Ta sẽ khiến sự bình an làm quan cai trị người, và sự công bình làm quan xử đoán người. Trong xứ người sẽ chẳng nghe nói về sự hung dữ nữa, trong bờ cõi người cũng không có sự hoang vu và phá hủy nữa; nhưng người sẽ gọi tường mình là “Cứu-chuộc,” cửa mình là “Ngợi khen.” Người sẽ chẳng nhờ mặt trời soi sáng ban ngày nữa, và cũng chẳng còn nhờ mặt trăng chiếu sáng ban đêm; nhưng Đức Giê-hô-va sẽ làm sự sáng đời đời cho người, Đức Chúa Trời người sẽ làm vinh quang cho người. Mặt trời của người không lặn nữa; mặt trăng chẳng còn khuyết, vì Đức Giê-hô-va sẽ là sự sáng đời đời cho người, những ngày sâu thẳm của người đã hết rồi. Còn dân người, hết thảy sẽ là công bình. Họ sẽ hưởng được xứ này đời đời; ấy là nhánh Ta đã trồng, việc tay Ta làm để Ta được vinh hiển. Kẻ rất nhỏ trong vòng họ sẽ nên một ngàn, còn kẻ rất hèn yếu sẽ trở nên một dân mạnh. Ta, Đức Giê-hô-va, sẽ nôn nả làm điều ấy trong kỳ nó!

Ê-phê-sô 5:14-17: Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào.

Khi nói đến Đấng Christ, là Đấng đã thắng thế gian, thắng sự chết mà được ngôi trên ngôi vinh hiển với Danh Thầy tế lễ thượng phẩm đời đời của Đức Chúa Trời chí cao và Thánh-Linh của Đấng Christ đã được ban xuống cho các Hội-Thánh thật của Ngai ở trên đất này và Thánh-Linh của Đấng Christ cùng làm việc với những người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chỉ định cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ. Từ môi miệng của các môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ mà sự sáng thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được công bố ra và linh hồn của những người nào đã tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ được sự sáng thật đó chiếu vào và Đức Thánh-Linh sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngai nơi những linh hồn đó, khiến linh hồn những người đó được sự sống lại, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 1:1-25: Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô ước, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lừng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jê-sus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu của Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jê-sus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, Nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là đạo Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Tại điểm này, mọi người tin Chúa phải thật cẩn thận khi suy gẫm Lời Chúa, vì một số bản dịch đã không dịch đúng với bản gốc của Kinh-Thánh (trong ngôn ngữ Hy-lạp) dẫn đến việc nhiều người tin Chúa nhưng không có đức tin, đã ngộ nhận về sự công bố những sự liên quan đến huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ.

Bản tiếng Việt dịch theo bản King James version chép câu 2 trên như sau: “**theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jê-sus Christ và có phần trong sự rỗi huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em!**”

Bản King James version chép: <sup>2</sup>Elect<sup>G1588</sup> according<sup>G2596</sup> to the foreknowledge<sup>G4268</sup> of God<sup>G2316</sup> the Father<sup>G3962</sup>, through<sup>G1722</sup> sanctification<sup>G38</sup> of the Spirit<sup>G4151</sup>, unto obedience<sup>G5218</sup> and sprinkling<sup>G4473</sup> of the blood<sup>G129</sup> of Jesus<sup>G2424</sup> Christ<sup>G5547</sup>: Grace<sup>G5485</sup> unto you, and peace<sup>G1515</sup>, be multiplied<sup>G4129</sup>.

Chữ rỗi huyết - sprinkling<sup>G4437</sup> of the blood<sup>G129</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ ῥαντισμός - rhanthimos, số 4473 ra từ chữ ῥαντίζω - rhanthizo, số 4472 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: *sự nói bóng, phép ẩn dụ về sự vãi, sự rảy nước tươi, sự đưa ra, sự nêu ra, sự biểu hiện, sự diễn tả,*

Chữ huyết - the blood<sup>G129</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ αἷμα - aima, số 129 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *huyết, sự nói bóng, sự nói ẩn dụ, ẩn ý về huyết nho, nước ép của trái nho;*

Đức Chúa Jê-sus đã nói Ngài là gốc nho thật và hết thảy các môn đồ của Ngài được gọi là các nhánh nho và chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ thi hành trên đất này là làm chứng cho Lẽ thật và Chúa Jê-sus cũng đã

phán rằng, cả Kinh-Thánh làm chứng về Ngài. Vậy nên chúng ta phải hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời và hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lẽ thật, chứ không được lạm dụng văn tự thay cho lẽ thật.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh đã chép gì về huyết nho, tức là nước ép ra từ trái nho.

**Sáng thế ký 49:9-12:** **Giu-đa là một sư tử tơ; Hỡi con! Con bắt được mồi rồi tha về. Nó sụm gói, nằm khác nào sư tử đực, như sư tử cái; há ai dám khiến ngồi lên? Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xông mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, Răng người trắng vì cơ sữa.**

**Khải huyền 19:11-16:** **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một Danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơ và trên đùi Ngài, có đề một Danh là Vua của các vua và Chúa của các chúa.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài và chính Đức Chúa Jêsus đã giải nghĩa về huyết nho, tức là nhựa sống của cây nho, là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, sẽ khiến cho các môn đồ của Ngài được sạch mọi tội lỗi mình để nhờ được nên thánh đó mà sanh bông trái cho Nước Đức Chúa Trời.

**Giăng 15:1-11:** **Ta là gốc nho thật, Cha Ta là Người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.**

Như vậy, lời chứng của sứ đồ Phi-e-rơ (1 Phi-e-rơ 1:1-25) về việc người ta dịch thành sự **rải huyết** của Đức Chúa Jêsus Christ đó là nói về chức vụ làm chứng về sự chết và sự sống lại của Đức Chúa Jêsus Christ cho tới khi Đức Chúa Jêsus Christ trở lại. Nhưng nhiều kẻ không có đức tin và không nhờ cậy Đức Thánh-Linh để được Ngài soi dẫn, đã học theo lời truyền khẩu của loài người xác thịt mà rao giảng về sự rải huyết, sự vảy huyết của Chúa Jêsus, thậm chí họ làm như làm tà thuật về sự công bố vảy huyết Chúa Jêsus trên đất đai, trên ruộng vườn, trên cây cối, trên nhà cửa, thậm chí là xe cộ, máy móc... để thanh tẩy sự ô-uế và làm sạch sự rửa sả trên các vật đó... đó là công việc của sự tà thuật, chứ không phải là lẽ thật.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về sự làm chứng về quyền phép của huyết Đức Chúa Jêsus Christ.

**Rô-ma 5:8-21:** **Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết. Hưởng chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thịnh nộ là đường nào! Vì nếu khi chúng ta còn là thù nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì hưởng chi nay đã hòa thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là đường nào! Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện nay đã được sự hòa thuận. Cho nên, như bởi một người mà tội lỗi vào trong thế gian, lại bởi tội lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội. Vì, trước khi chưa có luật pháp, tội lỗi đã có trong thế gian, song chưa có luật pháp, thì cũng không**

kẻ là tội lỗi. Nhưng từ A-đam cho đến Môi-se, sự chết đã cai trị cả đến những kẻ chẳng phạm tội giống như tội của A-đam, là người làm hình bóng của Đấng phải đến. Song tội lỗi chẳng phải như sự ban cho của ân điển. Vì nếu bởi tội lỗi của chỉ một người mà mọi kẻ khác đều phải chết, thì hưởng chi ơn của Đức Chúa Trời và sự ban cho trong ơn Ngài tỏ ra bởi một người là Đức Chúa Jêsus Christ, chan chứa cho hết thảy mọi người khác là dường nào! Lại sự ban cho này chẳng phải như việc xảy đến bởi một người phạm tội đầu: sự phán xét bởi chỉ một tội mà làm nên đoán phạt; nhưng sự ban cho của ân điển thì sau nhiều tội rồi, dẫn đến sự xưng công bình. Vả, nếu bởi tội một người mà sự chết đã cai trị bởi một người ấy, thì hưởng chi những kẻ nhận ân điển và sự ban cho của sự công bình cách dư dật, họ sẽ nhờ một mình Đức Chúa Jêsus Christ mà cai trị trong sự sống là dường nào! Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán phạt rải khắp hết thảy mọi người thể nào, thì bởi chỉ một việc công bình mà sự xưng công bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thể ấy. Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình. Vả, luật pháp đã xen vào, hầu cho tội lỗi gia thêm; nhưng nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa, hầu cho tội lỗi đã cai trị làm nên sự chết thể nào, thì ân điển cũng cai trị bởi sự công bình thể ấy, đặng ban cho sự sống đời đời bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta.

Quyền phép của huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đó là làm sạch mọi tội lỗi của những người nào thật lòng tin cậy Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, như Kinh-Thánh có chép rằng:

**Hê-bơ-rơ 9:18-28:** Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưi tất rải trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rải đều trên cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc cho kẻ chờ đợi Ngài.

Đền tạm cùng mọi đồ thờ được chép câu 21 trên là nói về nơi thánh cùng nơi chí thánh của đền tạm của Đức Giê-Hô-Va và mọi đồ thờ đó bao gồm Bàn để bánh trần thiết, Chân đèn bảy ngọn, Bàn thờ xông hương, Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va cùng Bàn thờ về của lễ thiêu đặt ở bên ngoài đền tạm nhưng ở trong hành lang của đền tạm, đều là bóng về thân thể của người tin Chúa, như Lời Chúa có chép: **“Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.”** (1 Cô-rinh-tô 3:16-17)

Chúng ta phải hiểu rõ giá trị về huyết của Đức Chúa Jêsus Christ, Chiên Con của Đức Chúa Trời có quyền phép làm sạch mọi tội lỗi của những người đã tin nhận Ngài làm Cứu Chúa của mình, còn các vật trên đất này không có sự sống, và các vật đó không có luật pháp nên không có tội, và các vật đó đều phụ thuộc vào tình trạng sống của loài người, tức là những người có chủ quyền trên các vật đó, nên người ta không được phép lạm dụng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ áp đặt theo sự thiếu hiểu biết mà cho rằng, huyết của Đức Chúa Jêsus Christ cũng làm sạch muôn vật!

Trong sách Hê-bơ-rơ đoạn 9 câu 22 có chép rõ rằng: **Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ.**

Bản King James version chép: <sup>22</sup>And almost <sup>G4975</sup> all <sup>G3956</sup> things are by the law <sup>G3551</sup> purged <sup>G2511</sup> with blood <sup>G129</sup>; and without <sup>G5565</sup> shedding <sup>G130</sup> of blood <sup>G130</sup> is no <sup>G3756</sup> remission <sup>G859</sup>.

Trong mạch văn của câu trên đang nói về dân Y-sơ-ra-ên, tức là nói về loài người ra từ Đức Chúa Trời và là dòng dõi ra từ A-đam, chứ không nói đến các tạo vật như cây cỏ, núi non, đồng ruộng. Còn các vật được tạo nên được sử dụng để thờ phượng Đức Chúa Trời nơi đền tạm đó, đều là bóng về thân thể của loài người, vốn được coi là đền thờ của Đức Chúa Trời. Cũng một lẽ đó, cuốn sách luật pháp mà Môi-se chép lại các Lời của Đức Chúa Trời đó là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời, nên huyết của con sinh tể được vẩy lên đó là bóng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ, và như Lời Chúa chép trong sách Khải huyền (19:13) nói về chiếc áo mà Đức Chúa Jêsus Christ khoác trên mình Ngài được nhúng trong huyết đó đã khẳng định về Lời của Đức Chúa Trời là Lời hằng sống, vì trong huyết có linh hồn sống và như vậy, mọi người tin Chúa cũng đều được mặc chiếc áo của con Đức Chúa Trời do Đức Chúa Jêsus Christ ban cho, chứ không nói về sự người ta rảy huyết, hay là huyết Chúa Jêsus bao phủ.

Như vậy, huyết của Đức Chúa Jêsus Christ đổ ra là để làm sạch mọi tội lỗi của những người nào sẽ tiếp nhận Ngài làm Chúa của sự sống mình và tội lỗi của những người đó được tha thứ, chứ muôn vật không có sự sống cùng các loài động vật có sự sống đều không có luật pháp, nên chúng không có tội.

Tại điểm này, chúng ta phải hiểu đúng về ý nghĩa của chữ **mọi vật** được chép đây, không phải là nói về mọi thứ hiện hữu trên đất này, mà là nói đến mọi sự thuộc về đền tạm của Đức Chúa Trời, mà thân thể của loài người là đền thờ.

Sự đổ huyết đồng nghĩa với sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả cho sự chuộc tội cả nhân loại và như vậy, người ta không được phép lạm dụng ngôn ngữ trong sự thiếu hiểu biết mà trở thành kẻ làm tà thuật. Trong các bài giảng về sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ thì người ta phải giảng về sự đổ huyết của Ngài làm giá cứu chuộc nhiều người, chứ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ không phải để bao phủ hay là làm sạch đồ vật, nhà cửa, đất đai hay là cây cối.. như người ta đã giảng dạy không đúng với Lời của Đức Chúa Trời.

**1 Cô-rinh-tô 11:23-32: Vả, tôi có nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức Chúa Jêsus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Đây là thân thể Ta, vì các ngươi mà phó cho; hãy làm điều này để nhớ Ta. Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa tối rồi, Ngài lấy chén và phán rằng: Chén này là sự giao ước mới trong huyết Ta; hễ khi nào các ngươi uống, hãy làm điều này để nhớ Ta. Ấy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến. Bởi đó, ai ăn bánh hoặc uống chén của Chúa cách không xứng đáng, thì sẽ mắc tội với thân và huyết của Chúa. Vậy mỗi người phải tự xét lấy mình, và như thế mới ăn bánh uống chén ấy; vì người nào không phân biệt thân Chúa mà ăn bánh uống chén đó, tức là ăn uống sự xét đoán cho mình. Ấy vì cơ đó mà trong anh em có nhiều kẻ tật nguyên, đau ốm, và có lắm kẻ ngủ. Nếu chúng ta biết xét đoán lấy mình, thì khỏi bị xét đoán. Song khi chúng ta bị Chúa xét đoán, thì bị Ngài sửa phạt, hầu cho khỏi bị án làm một với người thế gian.**

Chúng ta đang học về những sự mẫu nhiệm mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trong ngày thứ sáu của cuộc sáng thế, mà trọng tâm của ngày thứ Sáu đó là nói về loài người - A-đam, vì thế cho nên chúng ta phải hiểu đúng và rõ ràng về mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người, cùng nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người như thế nào, cùng nhận biết nguyên nhân khiến A-đam phải chết, loài người phải sa ngã, hầu cho chúng ta cũng nhận biết sự cứu chuộc loài người, trong đó có giá cứu chuộc loài người, vì nếu người tin Chúa mà không có sự hiểu biết đúng và rõ ràng về những sự liên quan đến sự cứu chuộc cùng giá cứu chuộc, thì ma quỷ sẽ nhân dịp đó mà lừa dối người ta, như Chúa Jêsus đã cảnh báo:

**Ma-thi-ơ 13:18-23: Ấy vậy, các ngươi hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, một hạt khác sáu chục, một hạt khác ba chục.**